

Bản án số: 394/2020/HS-ST

Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Ngọc D

Bà An Thị Minh Suốt

Bà Bùi Thị Thu Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 284/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1982.

ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ D, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Kim O (đã chết); có chồng Nguyễn Trọng H (bị cáo khai tại phiên tòa: Đã ly hôn) và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con bé nhất sinh ngày 21/7/2017); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 576/2013/HSST ngày 28/10/2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 209/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2019, hiện đang bị giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa.*

Danh chỉ bản số 000000275 lập ngày 14/8/2019 tại Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kim D:** Ông Trần Khắc Thanh, Luật sư của Văn phòng Luật sư APEC Việt Nam, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

***Người chứng kiến:**

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1949; nơi cư trú: Số 109 Ngô Xuân Quảng, Tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

- Bà Phạm Thị Kiều N, sinh năm 1973; nơi cư trú: T26 D2, KĐT 31 Ha, Tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 00 phút ngày 11/8/2019, tại Nhà nghỉ Vàng Trắng thuộc tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Công an huyện Gia Lâm bắt quả tang Nguyễn Thị Kim D vận chuyển trái phép chất ma túy, D tự nguyện giao nộp 01 túi vải màu đỏ bên trong có 01 túi nilon màu xanh chứa các viên nén hình tròn màu hồng và tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu xanh chứa các viên nén hình tròn màu hồng; 02 túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, D khai mang số ma túy trên cho người đàn ông tên K sinh năm 1973 người Thanh Hóa đang chờ tại Phòng 302 Nhà nghỉ Vàng Trắng, D sẽ được trả công 1.000.000 đồng. Tiếp tục kiểm tra Phòng 302 Nhà nghỉ Vàng Trắng có Tạ Hồng Á, sinh năm 1980 (trú tại: H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội) đang thuê phòng, Á không xuất trình được giấy tờ tùy thân, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Á 01 điện thoại di động lắp số thuê bao 0906795668. Sau đó đối tượng và toàn bộ vật chứng được đưa về trụ sở Cơ quan Công an để làm rõ.

Kết luận giám định số 5234/KLGD-PC09 ngày 17/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

“- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 106,680 gam.

- Các viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 18,110 gam.

- 01 túi nilon bên trong có:

+ Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,410 gam.

+ Các viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,100 gam”.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của D 01 điện thoại di động Iphone lắp số thuê bao 0325572930, 01 điện thoại Iphone không lắp sim, 91.900.000 (Chín mươi một triệu chín trăm nghìn) đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Kim D khai nhận: Ngày 07/3/2019 D bị Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội bắt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Ngày 23/8/2019, D bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trong thời gian chờ Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử, Nguyễn Thị Kim D tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Qua quan hệ xã hội khoảng tháng 7/2019, D quen đối tượng tên K, sinh khoảng năm 1974, quê Thanh Hóa, cao khoảng 1m65 sử dụng điện thoại số 0335174636, 0969894468. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/8/2019, D và bạn xã hội là Tạ Hồng Á đang ở khu vực Bệnh viện 103 Hà Đông thì K gọi điện thoại vào số 0906795668 của Á để gặp và nói chuyện với D, thuê D vận chuyển ma túy cho K đến nhà nghỉ Vàng Trắng thuộc tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội sẽ được trả công 1.000.000 đồng. K sẽ cho người của K liên lạc để giao ma túy cho D, D đồng ý. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày có một nam thanh niên không quen biết (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, D không nhớ số điện thoại), gọi điện thoại cho D hẹn đến cửa nhà nghỉ Sao Băng trên đường Hồng Hà, phường Nguyễn Khoái, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhận ma túy. Đến nơi, D gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao, gầy (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đưa cho D 01 túi giấy ăn bên trong chứa ma túy và số tiền 91.900.000 đồng bảo mang giao cho K. Sau khi nhận ma túy, D báo cho K biết, K hẹn mang đến Phòng 302 nhà nghỉ Vàng Trắng thuộc tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để giao nhận ma túy. D đi taxi đến nơi vào đến sảnh nhà nghỉ thì bị kiểm tra bắt giữ.

Tạ Hồng Á khai qua quan hệ xã hội nên Á quen Nguyễn Thị Kim D. Á sử dụng số điện thoại 0906795668, D sử dụng số điện thoại 0325572930. Thông qua D, Á quen K, sử dụng số điện thoại 0335174636, Á lưu trong máy là “A Kim 36” và số 0969894468 lưu trong máy là “A Kim”. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/8/2019 Á gọi điện thoại cho D để hỏi vay tiền, đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày Á, D đang gặp nhau tại khu vực Bệnh viện 103 Hà Đông, thì K dùng số điện thoại 0335174636 gọi cho Á để gặp D nói chuyện, Á đưa máy cho D nói chuyện với K, nội dung là gì Á không rõ. Sau khi nói chuyện với K xong, D hẹn Á đến Nhà nghỉ Vàng Trăng thuộc tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đợi D mang tiền đến cho vay. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Á đến thuê phòng 302 nhà nghỉ Vàng Trăng đợi D, sau đó bị kiểm tra, đưa về trụ sở để làm việc. Tạ Hồng Á khai không liên quan đến việc vận chuyển ma túy của Nguyễn Thị Kim D. Ngày 11/8/2019 xét nghiệm nước tiểu Tạ Hồng Á dương tính với Methamphetamine. Ngày 05/11/2019 Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tạ Hồng Á về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện tại, Tạ Hồng Á vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

*Kết quả kiểm tra số điện thoại 0325572930 của Nguyễn Thị Kim D xác định có các nội dung tin nhắn D giao dịch việc giao ma túy với một số đối tượng có các số điện thoại 0914968688, 0399174096, 0963948484, 0971251975, 0335174636. Nguyễn Thị Kim D khai số điện thoại 0335174636 là số điện thoại của Kim, D và Kim nhắn tin với nhau về việc Kim thuê D vận chuyển ma túy cho Kim.

*Kết quả bảng kê chi tiết cuộc gọi đi, gọi đến số điện thoại 0325572930 của Nguyễn Thị Kim D, số 0335174636, 0969894468 của Kim, số 0906795668 của Tạ Hồng Á xác định:

- Hồi 19 giờ 22 phút ngày 10/8/2019 D gọi đến số 0335174636 của Kim 01 cuộc (vị trí cột sóng tại Công ty TNHH Việt Anh, nhưng không có địa chỉ cụ thể).

- Hồi 22 giờ 45 phút ngày 10/8/2019 số 0335174636 của Kim gọi D 01 cuộc (vị trí cột sóng tại nhà văn hóa Kiên Trung, địa chỉ tổ dân phố Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội).

- Từ 21 giờ 51 phút ngày 19/7/2019 đến 01 giờ 16 phút ngày 09/8/2019 Kim dùng số 0969894468 gọi cho D 09 cuộc, trong đó (ngày 19/7/2019 là 02 cuộc, ngày 02/8/2019 là 03 cuộc, ngày 05/8/2019 là 03 cuộc, ngày 09/8/2019 là 01 cuộc).

- Từ 02 giờ 00 phút ngày 20/7/2019 đến 00 giờ 18 phút ngày 09/8/2019 D gọi đến số 0969894468 của Kim 38 cuộc trong đó (ngày 21/7/2019 là 01 cuộc, ngày 24/7/2019 là 02 cuộc, ngày 25/7/2019 là 01 cuộc, ngày 28/7/2019 là 05 cuộc, ngày 29/7/2019 là 07 cuộc, ngày 02/8/2019 là 03 cuộc, ngày 03/8/2019 là 03 cuộc, ngày 04/8/2019 là 02 cuộc, ngày 05/8/2019 là 01 cuộc, ngày 06/8/2019 là 02 cuộc, ngày 08/8/2019 là 04 cuộc).

- Từ 19 giờ 10 phút đến 21 giờ 32 phút ngày 10/8/2019 số điện thoại 0335174636 liên lạc với số 0906795668 của Tạ Hồng Á 10 cuộc (Vị trí cột sóng tại Công ty TNHH Việt Anh và tại nhà văn hóa Kiên Trung, địa chỉ tại tổ dân phố Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội).

Xác minh số điện thoại 0969894468 là thuê bao trả sau, chủ thuê bao mang tên Trịnh Quốc K, sinh ngày 27/12/1974, địa chỉ Đặng Xá, Gia Lâm, thành phố Hà Nội, chứng minh nhân dân số N1789756, cấp ngày 28/02/2017.

Xác minh chứng minh nhân dân số N1789756, cấp ngày 28/02/2017 đây là sổ hộ chiếu mang tên Trịnh Quốc K, sinh ngày 27/12/1974, địa chỉ thôn Trung Tây, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Hồi 21 giờ 00 phút ngày 09/8/2019 Kim bị Công an huyện Gia Lâm bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” (144,545 gam Methamphetamine; 322,187 gam MDMA và 1,992 gam Ketamine). Ngày 23/10/2019, Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội thụ lý điều tra. Trịnh Quốc K khai K đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa Liên bang Nga từ năm 2017 đến đầu tháng 7/2019 về Việt Nam và qua quan hệ xã hội K quen Nguyễn Thị Kim D, thông qua D, K quen Tạ Hồng Á. K và D có trao đổi số điện thoại liên lạc, K dùng số điện thoại 0969894468, D dùng số điện thoại 0325572930, thỉnh thoảng K và D có liên lạc gặp nhau nhưng không liên quan đến việc mua bán, vận chuyển ma túy. Ngày 9/8/2019, K bị Công an huyện Gia Lâm bắt nên không chỉ đạo Nguyễn Thị Kim D đi vận chuyển ma túy cho K. Tạ Hồng Á không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của K.

Xác minh số điện thoại 0335174636 là thuê bao trả trước, chủ thuê bao mang tên Hoàng Hải V, sinh ngày 22/11/1992, địa chỉ tổ 22 phường L, quận L, Hà Nội, chứng minh nhân dân số 001192009326, cấp ngày 30/3/2017, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Hoàng Hải V khai không đăng ký và không sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai là Nguyễn Thị Kim D, Trịnh Quốc K. Bản thân K khai không sử dụng số thoại 0335174636. Kết quả thu giữ số điện thoại 0335174636 xác định trong thời gian từ ngày 01/7/2019 đến ngày 11/8/2019, tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) - Bộ Quốc phòng cung cấp số điện thoại trên chỉ

phát sinh cuộc gọi trong ngày 10/8/2019 thời gian từ 11 giờ 47 phút đến 22 giờ 45 phút, vị trí cột sóng xuất hiện thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội và Công ty TNHH Việt Anh (không có địa chỉ cụ thể). Còn Trịnh Quốc K ngày 09/8/2019 đã bị Công an huyện Gia Lâm bắt giữ, do đó không đủ căn cứ xác định số điện thoại 0335174636 là Trịnh Quốc K sử dụng. Hiện tại, vụ án Trịnh Quốc K đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Về các cuộc điện thoại giữa số 0335174636 và số 0906795668. Các cuộc gọi này xuất hiện sau khi Trịnh Quốc K bị bắt (ngày 9/8/2019). Bản thân K không thừa nhận số điện thoại 0335174636 do K sử dụng. Lời khai của gia đình K không xác định K sử dụng số điện thoại này. Công an huyện Gia Lâm báo cáo về việc khi bắt giữ K không thu giữ số điện thoại 0335174636, xác minh chủ thuê bao là Hoàng Hải V. Ngoài lời khai của Nguyễn Thị Kim D và Tạ Hồng Á không có tài liệu khác chứng minh K sử dụng số điện thoại 0335174636 để gọi cho Tạ Hồng Á vào ngày 10/8/2019, do đó không đủ căn cứ tài liệu xác định về người sử dụng số điện thoại này. Ngày 16/6/2020, Cơ quan điều tra quyết định tách tài liệu liên quan đến Tạ Hồng Á và số điện thoại 0335174636 để điều tra làm rõ, đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Xác minh số điện thoại 0914968688 là thuê bao trả trước, đăng ký chủ thuê bao mang tên Nguyễn Văn P, sinh ngày 06/6/1986, địa chỉ 36 ngách 09/19 M, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, chứng minh nhân dân số 038087008536, cấp ngày 20/11/2017. Anh P khai không sử dụng số điện thoại 0914968688, không biết ai là Nguyễn Thị Kim D.

Về các số điện thoại 0399174096, 0963948484, 0971251975 Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin chủ thuê bao, lịch sử cuộc gọi và vị trí cột sóng của các số điện thoại trên. Nhưng hiện tại các số điện thoại trên chưa đăng ký thông tin chủ thuê bao, toàn bộ dữ liệu cuộc gọi không còn nên không xác định được vị trí cột sóng. Nguyễn Thị Kim D không khai nhận về các số điện thoại trên, nên không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Về đối tượng nam giới giao ma túy cho D tại cửa nhà nghỉ Sao Băng trên đường Hồng Hà, phường Nguyễn Khoái, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội vào ngày 10/8/2019, do D khai không biết tên, địa chỉ, không nhớ số điện thoại nên chưa đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Cáo trạng số 267/CT-VKS-P1 ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Kim D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về nhà, chăm sóc con và làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội cho rằng: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả xét hỏi tại phiên toà có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim D 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 11/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: xét tính chất phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Thị Kim D; tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đỏ đã qua sử dụng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 91.900.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Thị Kim D; trả lại bị cáo Nguyễn Thị Kim D 01 điện thoại (điện thoại không lắp sim), trả lại đối tượng Tạ Hồng Á 01 điện thoại đã thu giữ của Tạ Hồng Á.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim D, về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Bị cáo Nguyễn Thị Kim D có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khối lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển đã bị Cơ quan công an thu giữ nên chưa kịp gây hậu quả xấu trong xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị Kim D theo quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/8/2019, tại nhà nghỉ Vàng Trắng, Khu đô thị 31 ha, tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Công an huyện Gia Lâm bắt quả tang Nguyễn Thị Kim D có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 130,300 gam ma túy loại Methamphetamine và số tiền 91.900.000 (Chín mươi một triệu chín trăm nghìn) đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim D đã cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” với tình tiết “*Methamphetamine có khối lượng 100 gam trở lên*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định Cáo trạng số 267/CT-VKS-P1 ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn tham gia vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng đặc biệt lớn nên cần phải xử lý nghiêm minh để trừng

trị, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng, bị cáo Nguyễn Thị Kim D có một tiền án năm 2013 (đã xóa án tích) thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học. Ngày 07/3/2019, Nguyễn Thị Kim D bị Công an quận Cầu Giấy bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trong thời gian Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đang thụ lý, xét xử vụ án, bị cáo D lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này bị cáo đã vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng đặc biệt lớn, do đó cần áp dụng mức hình phạt cao nhất của hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, cải tạo đối với bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị Kim D được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày bị tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất vụ án và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ, đồ vật liên quan đến ma túy, đồ vật không còn giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng không đáng kể:

+ 01 hộp niêm phong không kiểm tra bên trong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, đương sự Nguyễn Thị Kim D, người chứng kiến Nguyễn Thị Mai, cán bộ Công an Phan Văn Dũng.

+ 01 túi vải màu đỏ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tài sản là phương tiện để bị cáo Nguyễn Thị Kim D liên lạc, vận chuyển trái phép chất ma túy: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng, bên trong có sim.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Kim D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng - đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng, bên trong không có sim. IC 579C-E3087A vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Giao lại tài sản của đối tượng Tạ Hồng Á cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội lưu giữ, bảo quản theo Quyết định tách rút tài liệu số 66 ngày 16/6/2020 (Bút lục 294): 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng, bên trong có sim.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 91.900.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Kim D liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[7]Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim D 20 (*Hai mươi*) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp với hình phạt 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 209/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 27 (*Hai mươi bảy*) năm, 06 (*Sáu*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 11/8/2019, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 15/3/2019 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 209/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp niêm phong không kiểm tra bên trong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, đương sự Nguyễn Thị Kim D, người chứng kiến Nguyễn Thị Mai, cán bộ Công an Phan Văn Dũng.

+ 01 túi vải màu đỏ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng, bên trong có sim.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Kim D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng - đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng, bên trong không có sim. IC 579C-E3087A.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội lưu giữ, bảo quản: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng, bên trong có sim.

(Toàn bộ vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 22/7/2020).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 91.900.000 (Chín mươi một triệu chín trăm nghìn) đồng.

(Theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản lập ngày 13/7/2020 tại Kho bạc Nhà nước Hà Đông, thành phố Hà Nội; Đơn vị trả tiền: Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Hà Nội; Đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội; Nội dung thanh toán: Chuyển tiền tạm giữ vụ án: Trong đó có vụ án Nguyễn Thị Kim D can tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; số tiền 91.900.000 đồng)

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Kim D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Kim D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/9/2020.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

Trần Thị Tâm